

Số: 82 /BC-CMT

Quy Nhơn, ngày 28 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
Địa chỉ trụ sở chính: Lô A2, cụm công nghiệp Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0256. 3848488
Fax: 0256. 3848588
Email: pvfcco-central@pce.vn
Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn)
Mã chứng khoán: PCE

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 19/4/2018, Công ty đã tổ chức đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tại TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Đại hội đã thảo luận và thông qua một số nội dung sau tại Nghị quyết số 168/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2018:

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2017.
2. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018.
3. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị.
4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát.
5. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 mà Ban Kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam).
6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2017; Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2018.
7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.
8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

9. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
10. Thông qua Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
11. ĐHCĐ thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định bao gồm việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Cao Trung Kiên	Chủ tịch	01/07/2018	4/7	57%	Miễn nhiệm từ ngày 01/7/2018
2	Trần Tuấn Nam	Thành viên	22/03/2016	7/7	86%	
3	Nguyễn Văn Quyền	Thành viên	06/06/2016	6/7	100%	Đi công tác
4	Lê Thanh Viên	Thành viên	01/01/2011	7/7	100%	
5	Nguyễn Phạm Trung	Thành viên	08/04/2016	4/7	57%	Đi công tác
6	Mai Thanh Hải	Thành viên	01/07/2018	3/7	43%	Bầu bổ sung từ ngày 01/7/2018

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt động của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT.
- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời.
- HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý, các báo cáo sơ kết và tổng kết năm của Ban Giám đốc.
- Kết quả giám sát: Ban Giám đốc đã tổ chức, điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018, kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018 (Sau điều chỉnh)	TH năm 2018	Tỷ lệ	Ghi chú
Sản lượng	Tấn	307,000	312,331	102%	
Doanh thu	Tỷ đồng	2,319.46	2,353.15	102%	
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	10.10	16.74	166%	
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	8.08	13.33	165%	
Nộp NSNN	Tỷ đồng	4.17	8.79	211%	
Cổ tức	%	12	12	100%	Chưa chi

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho từng thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 07 lần họp HĐQT và 14 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để thông qua một số nghị quyết/quyết định như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	16/QĐ-CMT	11/01/2018	Phê duyệt và giao Quỹ lương kế hoạch năm 2017
2.	36/QĐ-CMT	19/01/2018	Phê duyệt và giao Quỹ lương thực hiện năm 2017
3.	39/NQ-CMT	23/01/2018	NQ về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý I/2018
4.	48/QĐ-CMT	31/01/2018	QĐ về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý
5.	59/QĐ-CMT	08/02/2018	Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của TCT tại Công ty
6.	64/QĐ-CMT	08/02/2018	QĐ về việc điều chỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối phúc lợi
7.	147/NQ-CMT	29/03/2018	NQ về việc phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2018
8.	156/NQ-CMT	03/04/2018	NQ thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2018
9.	168/NQ- ĐHĐCĐ	19/04/2018	NQ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
10.	170/NQ-CMT	23/04/2018	NQ về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý II/2018
11.	171/QĐ-CMT	23/04/2018	QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế công tác văn thư
12.	182/QĐ-CMT	07/05/2018	QĐ về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị
13.	183/NQ- ĐHĐCĐ	07/05/2018	NQ thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung lần 4)
14.	206/NQ-CMT	11/06/2018	NQ về việc phê duyệt danh sách và hạn mức đầu tư tiền gửi tại từng tổ chức tín dụng
15.	209/NQ-CMT	25/06/2018	NQ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.
16.	210/QĐ-CMT	28/06/2018	QĐ về việc ông Cao Trung Kiên thôi giữ chức Chủ tịch và thành viên HĐQT
17.	211/NQ-CMT	28/06/2018	NQ thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
18.	212/QĐ-CMT	28/06/2018	QĐ bổ nhiệm thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
19.	220/QĐ-CMT	29/06/2018	QĐ phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho, công nợ phải thu và định mức hàng gửi kho đại lý năm 2018.
20.	228/NQ-CMT	06/07/2018	NQ về việc tổ chức và phân công công việc trong HĐQT
21.	246/NQ-CMT	01/08/2018	NQ về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý III/2018
22.	302/NQ-CMT	18/10/2018	NQ về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý IV/2018
23.	322/QĐ-CMT	21/11/2018	Phê duyệt định mức công nợ phải thu Vụ 3 và Vụ Đông Xuân năm 2018
24.	348/NQ-CMT	07/12/2018	NQ về việc giải thể, chấm dứt hoạt động Chi nhánh tại Quảng Nam
25.	349/NQ-CMT	07/12/2018	NQ về việc giải thể, chấm dứt hoạt động Chi nhánh tại Đắk Lắk
26.	352/NQ-CMT	18/12/2018	NQ về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT
27.	353/NQ-CMT	18/12/2018	NQ về việc chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2018
28.	372/QĐ-CMT	31/12/2018	Phê duyệt và ban hành Quy chế Quản lý Tài chính
29.	373/QĐ-CMT	31/12/2018	Phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2018
30.	381/NQ-CMT	31/12/2018	NQ thông qua và dự thảo hợp đồng nguyên tắc mua bán sản phẩm Đạm Phú Mỹ với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
31.	382/NQ-CMT	31/12/2018	NQ thông qua và dự thảo hợp đồng nguyên tắc mua bán sản phẩm NPK Phú Mỹ với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
32.	383/NQ-CMT	31/12/2018	NQ thông qua và dự thảo hợp đồng nguyên tắc mua bán sản phẩm Kali Phú Mỹ với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng ban	01/9/2012	04/04	100%	
2	Phạm Thành Long	Thành viên	01/9/2012	04/04	100%	
3	Nguyễn Thanh Mạnh	Thành viên	08/4/2016	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGD và cổ đông

- BKS thực hiện giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và có báo cáo đánh giá hàng tháng. BKS thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo tài chính năm 2018 và có những kiến nghị phù hợp để Công ty hoạt động tốt hơn.
- BKS giám sát việc chấp hành nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty; Giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty; Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật và việc chấp hành các quy chế, quy định, hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong quá trình ra quyết định.
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- BKS đề xuất đơn vị thực hiện soát xét BCTC 6 tháng, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc của Công ty để thực hiện các báo cáo của BKS Công ty liên quan đến Công ty niêm yết theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các thông tư, nghị định có liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng, các cán bộ quản lý của Công ty và có đủ các thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty để có số liệu, tài liệu, thông tin kịp thời phục vụ công tác kiểm soát góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức họp 04 lần để thống nhất thông qua các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra và phân công nhiệm vụ cho các thành viên giám sát theo từng lĩnh vực.

BKS tham gia kết hợp cùng với Ban Kiểm soát Tổng công ty, Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng Công ty để thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

- ❖ Danh sách các thành viên HĐQT, BKS, BGD và các cán bộ quản lý khác đã tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty bao gồm:

1. Ông Cao Trung Kiên, Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Văn Quyền, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc
3. Ông Lê Thanh Viên, Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
4. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Trưởng Ban Kiểm soát
5. Ông Phạm Thành Long, Thành viên Ban Kiểm soát
6. Bà Cao Thị Lệ Thanh, Thư ký Công ty

- ❖ Danh sách các thành viên HĐQT, BKS, BGD và các cán bộ quản lý khác chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty bao gồm:

1. Ông Trần Tuấn Nam, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
2. Ông Nguyễn Phạm Trung, Thành viên HĐQT
3. Ông Mai Thanh Hải, Phó Giám đốc Công ty
4. Ông Nguyễn Thanh Mạnh, Thành viên BKS

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	Số NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí			0303165480	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, Tp.HCM	01/01/2011		
2.	Cao Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	012474177	Hà Nội	01/03/2011	01/7/2018	Miễn nhiệm
3.	Trần Tuấn Nam		Chủ tịch HĐQT	001070006462	TP.HCM	22/3/2016		
4.	Mai Thanh Hải		TV.HĐQT, GĐ	212022685	Bình Định	21/02/2015		
5.	Nguyễn Văn Quyền		TV.HĐQT, PGĐ	273109681	Vũng Tàu	04/5/2016		
6.	Lê Thanh Viên		TV.HĐQT, KTT	205051942	Bình Định	01/01/2011		
7.	Nguyễn Phạm Trung		TV. HĐQT	024923628	TP.HCM	08/4/2016		
8.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	TP.HCM	01/09/2012		
9.	Phạm Thành Long		TV.BKS	030944941	TP.HCM	01/09/2012		
10.	Nguyễn Thanh Mạnh		TV.BKS	211567444	Bình Định	08/4/2016		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch nội bộ giữa công ty với cổ đông lớn: trong năm 2018, Công ty có giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP ở 03 lĩnh vực: Hợp đồng mua bán Phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ; Hợp đồng phân cấp thực hiện công tác tiếp thị truyền thông, an sinh xã hội, dịch vụ Kỹ thuật; Và hợp đồng dịch vụ hậu cần (bốc xếp, vận chuyển, lưu kho, XTTM...).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Không có giao dịch.

6/10

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP cuối kỳ	Ghi chú
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí			0303165480	31/8/2009	Sở KHĐT TP HCM	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, TP.HCM	7.500.000	75%	
2.	Cao Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	012474177	10/04/2010	Hà Nội	Hà Nội	30.000	0,3%	TV. HĐQT
3.	Cao Văn Cường			012879235	11/05/2006	Hà Nội	Hà Nội	0		Bố
4.	Bùi Thị Yên			012879305	25/05/2006	Hà Nội	Hà Nội	0		Mẹ
5.	Trần Thu Phương			012172503	05/03/2002	Hà Nội	Hà Nội	0		Vợ
6.	Trần Phúc Huy			SN 2000			Hà Nội	0		Con
7.	Cao Quang Nam			SN 2008			Hà Nội	0		Con
8.	Cao Phương Linh			SN 2013			Hà Nội	0		Con
9.	Cao Thùy Trang			012474178	28/08/2001	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
10.	Trần Tuấn Nam		Chủ tịch HĐQT	001070006 462	12/01/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	TP.HCM	0		
11.	Nguyễn Thanh Hằng			022645787			TP.HCM	0		Mẹ
12.	Lê Thị Thu Hương			024888873			TP.HCM	0		Vợ
13.	Trần Ngọc Khôi Nguyễn			SN 2001			TP.HCM	0		Con
14.	Trần Ngọc Lê Khanh			SN 2003			TP.HCM	0		Con
15.	Trần Thu Hương			011372919			Hà Nội	0		Chị
16.	Trần Phương Liên			022645877			TP.HCM	0		Chị
17.	Mai Thanh Hải		TV. HĐQT, GD	212022685	06/11/2010	CA Quảng Ngãi	Bình Định	0		
18.	Phạm Thị Huệ						Bình Định	0		Mẹ
19.	Mai Thị Hồng			210343751	29/10/2011	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
20.	Mai Thanh Hà			230011219	22/10/2010	Gia Lai	Gia Lai	0		Anh
21.	Mai Thị Huệ			211959550	02/8/2011	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
22.	Mai Thị Huệ			211959590	28/08/2012	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
23.	Quỳnh Thị Thu Trang			215449299	03/05/2013	Bình Định	Bình Định	60.000	0,6%	Vợ
24.	Mai Đức Huy			SN 2006			Bình Định	0		Con
25.	Mai Đức Nhật Minh			SN 2008			Bình Định	0		Con
26.	Nguyễn Văn Quyền		TV. HĐQT, PGD	273109681	27/10/2008	Bà Rịa-VT	Vũng Tàu	0		
27.	Nguyễn Văn Quý			90079316			Thanh Hóa	0		Cha
28.	Nguyễn Thị Nhuận			90062199			Thanh Hóa	0		Mẹ
29.	Đào Lệ Thu			273251134			Vũng Tàu	0		Vợ
30.	Nguyễn Đào Trung Quân			SN 1996			Vũng Tàu	0		Con
31.	Nguyễn Đào Thu Quyền			SN 1999			Vũng Tàu	0		Con

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
32.	Nguyễn Thị Nhâm			171381748			Thanh Hóa	0		Em
33.	Nguyễn Văn Quảng			273297644			Vũng Tàu	0		Em
34.	Nguyễn Văn Quyết			273392962			Vũng Tàu	0		Em
35.	Lê Thanh Viên		TV. HDQT, KTT				Bình Định	20.000	0,2%	
36.	Lê Tấn Hải			205542074	02/04/2007	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Bố
37.	Nguyễn Thị Kháng			200358036	22/08/1990	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Mẹ
38.	Nguyễn Tú Quyên			211814890	16/06/2005	Bình Định	Bình Định	10.000	0,1%	Vợ
39.	Lê Quang Phúc			SN 2009			Bình Định	0		Con
40.	Lê Trúc Phương			SN 2016			Bình Định	0		Con
41.	Lê Thị Thanh Thanh			205393929	10/05/2005	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Chị
42.	Lê Thanh Tú			205757964	09/09/2010	CA tỉnh Quảng Nam	Quảng Nam	0		Anh
43.	Lê Thanh Vân			205494441	10/05/2007	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Anh
44.	Nguyễn Phạm Trung		TV. HDQT	024923628	03/05/2008	Tp.HCM	TP.HCM	0		
45.	Nguyễn Hữu Nhạ			024923551			TP.HCM	0		Bố
46.	Phạm Thùy Nhung			024923552			TP.HCM	0		Mẹ
47.	Hà Thị Thùy Linh			023653398			TP.HCM	0		Vợ
48.	Nguyễn Tùng Lâm			SN 2011			TP.HCM	0		Con
49.	Nguyễn Minh Long			SN 2014			TP.HCM	0		Con
50.	Nguyễn Thùy Anh			024923626			TP.HCM	0		Chị
51.	Nguyễn Trâm Anh			024923627			TP.HCM	0		Em
52.	Nguyễn Quỳnh Anh			024923629			TP.HCM	0		Em
53.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	23/08/2010	TP.HCM	TP.HCM	5.000	0,05%	
54.	Nguyễn Văn Đức			112068601	01/7/2003	Hà Tây	Hà Nội	0		Bố
55.	Nguyễn Thị Doanh			110005207	07/02/2007	Hà Tây	Hà Nội	0		Mẹ
56.	Nguyễn Ngọc Dung			111403573	22/10/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
57.	Nguyễn Thúc Đoàn			111651868	06/01/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
58.	Hoàng Việt Dũng			025358180	14/08/2010	TP.HCM	TP.HCM	0		Chồng
59.	Hoàng Việt Anh			SN 2000			TP.HCM	0		Con
60.	Hoàng Bảo Anh			SN 2007			TP.HCM	0		Con
61.	Phạm Thành Long		TVBKS	030944941	27/03/2009	Hải Phòng	TP.HCM	0		
62.	Nguyễn Thị Anh Thơ						Hải Phòng	0		Mẹ
63.	Phạm Anh Tuấn						Hà Nội	0		Anh
64.	Phạm Hải Tùng						TP HCM	0		Anh
65.	Phạm Thị Thanh Tú						TP HCM	0		Chị

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
66.	Lương Thị Thanh Tâm			031104250	03/01/2014	Hải Phòng	TP HCM	0		Vợ
67.	Phạm Việt Huy			SN 2007			TP HCM	0		Con
68.	Phạm Bảo An			SN 2015			TP HCM	0		Con
69.	Nguyễn Thanh Mạnh		TVBKS	211567444	21/06/2012	Bình Định	Bình Định	0		
70.	Đoàn Thị Hoa Sen			211363555			Bình Định	0		Mẹ
71.	Phan Thị Hồng Hạnh			211638834			Bình Định	0		Vợ
72.	Nguyễn Phan Bình Minh			SN 2004			Bình Định	0		Con
73.	Nguyễn Minh Khang			SN 2011			Bình Định	0		Con
74.	Nguyễn Thị Búp			211567434			Bình Định	0		Chị
75.	Nguyễn Thanh Hùng			211592181			Bình Định	0		Anh
76.	Nguyễn Thanh Quang			211592212			Bình Định	0		Em
77.	Nguyễn Thanh Vinh			215334849			Bình Định	0		Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Không có giao dịch.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung kính báo cáo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- P.TCHC (đăng tin website);
- Lưu: VT, Thư ký Cty (LT).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Tuấn Nam

Quy Nhơn, ngày 28 tháng 01 năm 2019

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (mã chứng khoán: PCE) kính báo cáo đến Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội danh sách cổ đông Nhà nước/cổ đông lớn năm 2018 (căn cứ theo Danh sách cổ đông số C197/2018-PCE/VSD-ĐK do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 22/5/2018) như sau:

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Phân loại cổ đông		Số GCN ĐKKD/ Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP		X	0303165480	16/07/2013	7.500.000	75%	
2	Ông Nguyễn Hữu Luận		X	240574780	07/01/2010	850.000	8,5%	
3	Công ty cổ phần Công nghiệp Hóa chất Đà Nẵng		X	0400101482	03/05/2013	500.000	5%	

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
THÀNH VIÊN HĐQT



Nguyễn Văn Quyền